

Nâng cao vai trò của truyền thông đại chúng trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay

NCS. CAO THỊ NGỌC YẾN

Đại học Luật Hà Nội; Email: caongocyendhv@gmail.com

Tóm tắt: Truyền thông đại chúng (TTĐC) là một trong những phương tiện hữu hiệu không thể thiếu trong hệ thống công cụ kiểm soát quyền lực nhà nước. Sự hiện diện của công luận trong mọi hoạt động thực thi quyền lực nhà nước không những góp phần làm trong sạch bộ máy nhà nước mà còn làm cho quyền lực nhà nước thực thi hiệu quả hơn. Trong phạm vi bài viết này, tác giả đánh giá quy định của pháp luật Việt Nam về vai trò, quyền hạn của TTĐC trong kiểm soát quyền lực nhà nước; tìm hiểu, phân tích thực trạng từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước bằng TTĐC ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: truyền thông đại chúng; kiểm soát quyền lực nhà nước.

Trong thời gian qua, TTĐC ở nước ta đã đóng vai trò to lớn trong kiểm soát quyền lực nhà nước. TTĐC là lực lượng xung kích trong cuộc chiến phòng, chống tham nhũng. Sự tham gia đóng góp của TTĐC đã kịp thời làm minh bạch quá trình hoạch định chính sách, chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng pháp luật. Từ thông tin mà TTĐC cung cấp, các cơ quan chức năng có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý; cũng thông qua phản ánh dư luận xã hội, TTĐC tạo ra áp lực nhằm thúc đẩy các cơ quan chức năng sớm vào cuộc, đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước.

1. Quy định của pháp luật về quyền hạn của TTĐC trong kiểm soát quyền lực nhà nước

Cơ sở pháp lý có giá trị pháp lý cao nhất để TTĐC thực hiện quyền hạn và cũng là vai trò của mình, đó là việc ghi nhận, tôn trọng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí được quy định trong Hiến pháp tại Điều 25 “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”⁽¹⁾. Chức năng, quyền hạn của TTĐC được quy định tại Khoản 1 Điều 4 Luật Báo chí như sau: “Báo chí ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội -

nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân”⁽²⁾. Trên cơ sở quyền Hiến định, các văn bản pháp luật như Luật Báo chí, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Phòng, chống tham nhũng và một số văn bản liên quan khác đã quy định cụ thể quyền hạn của TTĐC trong kiểm soát quyền lực nhà nước, bao gồm:

- Quyền giám sát hoạt động thực thi quyền lực của các cơ quan nhà nước

Giám sát là một trong những bước đầu tiên, quan trọng của quy trình kiểm soát. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho TTĐC trong việc giám sát, Nhà nước đã quy định về quyền được tác nghiệp của TTĐC đối với một số hoạt động của cơ quan nhà nước. Luật Báo chí 2016 quy định: nhà báo “được đến các cơ quan, tổ chức để hoạt động nghiệp vụ báo chí... Được hoạt động nghiệp vụ báo chí tại các phiên toà xét xử công khai; được bố trí khu vực riêng để tác nghiệp; được liên lạc trực tiếp với người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng để lấy tin, phỏng vấn theo quy định của pháp luật” (Điều d, Khoản 2, Điều 25). Cơ quan báo chí có thể được mời dự các phiên họp công khai của Quốc hội (Điều 93, Luật Tổ chức Quốc hội 2014); có thể được tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân (Khoản 4, Điều 81, Luật tổ chức Chính quyền địa phương 2015).

- Quyền tham gia phản biện xã hội đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Vai trò của TTĐC trong việc phản ánh ý kiến của người dân đối với hoạt động của cơ quan nhà nước được ghi nhận từ rất sớm, sự tham gia của TTĐC góp phần làm hạn chế tình trạng tham nhũng chính sách, đồng thời tạo điều kiện để nhân dân có thể giám sát, tham gia sâu hơn, có tính quyết định vào những vấn đề quan trọng của đất nước. Luật Báo chí 2016 quy định quyền hạn của báo chí “*Phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội; làm diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của Nhân dân*” (Điều c Khoản 2 Điều 4); quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân “*Phát biểu ý kiến về tình hình đất nước và thế giới; Tham gia ý kiến xây dựng và thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước...*” (Điều 11). Trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, TTĐC là một trong những hình thức để cơ quan nhà nước tiếp thu các phản hồi của người dân đối với dự án luật, pháp lệnh, dự thảo, nghị quyết (Khoản 2, Điều 57 Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015). Bên cạnh đó, Luật Trưng cầu ý dân năm 2015 cũng quy định trách nhiệm của cơ quan báo chí trung ương và địa phương trong việc “*tuyên truyền về trưng cầu ý dân, thông tin về tình hình tổ chức trưng cầu ý dân theo quy định của pháp luật...*”⁽³⁾ (Điều 33; Khoản 2, Điều 34).

- *Quy định chức năng của TTĐC trong phòng, chống tham nhũng*

Luật Báo chí 2016 quy định trách nhiệm của báo chí trong việc “*...đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội*” (Điều d, Khoản 2, Điều 4). Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 xác định rõ cơ quan báo chí, nhà báo “*...có trách nhiệm đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng*”⁽⁴⁾; có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin liên quan đến hành vi tham nhũng (Điều 75). Các thông tin mà TTĐC cung cấp trở thành một trong những nguồn tin quan trọng, là cơ sở để Nhà nước sử dụng phục vụ cho quá trình điều tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm của cá nhân, cơ quan công quyền. Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quy định *Tin báo trên phương tiện thông tin đại chúng* là 1 trong 6 căn cứ để xác định dấu hiệu tội phạm (Khoản 3, Điều 143).

Để đảm bảo việc thực hiện các quyền cơ bản trên, pháp luật quy định nghĩa vụ cung cấp thông tin, trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước đối với TTĐC (Luật Tiếp cận thông tin; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật tổ chức Chính phủ...); đồng thời, quy định quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin do TTĐC cung cấp (Luật Báo chí, Luật Tố cáo, Bộ luật tố tụng hình sự, Luật tổ chức Viện kiểm sát, Luật tổ chức điều tra hình sự...).

2. Thực trạng việc kiểm soát quyền lực nhà nước của TTĐC ở Việt Nam

- *Truyền thông đại chúng kiểm soát về vấn đề nhân sự.* Nhằm tăng khả năng giám sát của người dân vào quá trình bầu cử, đảm bảo cuộc bầu cử diễn ra công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, TTĐC đã rất nỗ lực và trách nhiệm trong đưa tin về hoạt động bầu cử. Việc người dân tham gia lựa chọn được những ứng cử viên có đủ năng lực, phẩm chất đại diện cho mình, đã góp phần làm hạn chế tình trạng “*cơ cấu ngầm*” về mặt nhân sự. Những sai phạm trong công tác bầu cử cũng được TTĐC phản ánh, đưa tin kịp thời.

Bên cạnh đó, trong công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, TTĐC đã phản ánh nhiều trường hợp cán bộ trẻ được bổ nhiệm “*thần tốc*” hoặc “*nâng đỡ không trong sáng*” lên các vị trí lãnh đạo thiếu minh bạch, gây hoài nghi trong dư luận như việc ông Vũ Minh Hoàng được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ; ông Huỳnh Thanh Phong (SN 1982) - Giám đốc Sở Công thương tỉnh Hậu Giang; ông Lê Phước Hoài Bảo - được bổ nhiệm Giám đốc Sở trẻ nhất khi 30 tuổi; hay con đường “*thăng tiến*” của bà Trần Vũ Quỳnh Anh.

Thông qua việc phát hiện và xử lý các trường hợp bổ nhiệm điển hình như trên mà vấn đề công tác nhân sự được đưa ra để thảo luận, trở thành vấn đề “*nóng*” trên nghị trường Quốc hội, từ đó giúp Đảng và Nhà nước xây dựng được nhiều giải pháp tích cực trong công tác nhân sự.

- *Truyền thông đại chúng truyền tải thông tin phản biện xã hội đối với các dự thảo luật, quyết định, chính sách của Nhà nước.* TTĐC cung cấp thông tin về hoạt động của Quốc hội, từ đó góp phần làm cho hoạt động của Quốc hội trở nên công khai,

minh bạch hơn; là cơ sở để cử tri giám sát, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của đại biểu trên diễn đàn Quốc hội... Đây chính là động lực quan trọng để các đại biểu Quốc hội hoạt động một cách có trách nhiệm hơn, ngăn chặn việc tham nhũng, lợi ích nhóm về mặt chính sách.

Thông qua TTĐC, nhiều chính sách, dự thảo luật mang tính thời sự, dư luận quan tâm được kiểm định, khảo sát và được phản biện kịp thời. Các báo điện tử đã tạo ra những diễn đàn thảo luận rộng rãi, thu hút được nhiều ý kiến xây dựng, phản biện của các độc giả bao gồm các nhà kinh tế, các luật gia, nhà quản lý và đặc biệt là những người chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo luật. Trên cơ sở phản ánh của dư luận, một số chính sách, dự thảo khi nhận nhiều ý kiến trái chiều, cơ quan chức năng đã kịp thời xem xét, đánh giá và có sự điều chỉnh kịp thời như: thay thế cây xanh ở Hà Nội; lùi thời hạn thi hành Bộ luật Hình sự 2015; tạm dừng thông qua dự thảo Luật đặc khu ở kỳ họp thứ 5 (2018); tạm dừng dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia về quy phạm thực hành sản xuất nước mắm (2019)...

- *Truyền thông đại chúng phát hiện sai phạm trong quá trình chỉ đạo, điều hành.* TTĐC đã đưa hàng loạt vụ việc nghiêm trọng ra trước ánh sáng công luận như sai phạm trong mua bán, đấu thầu trang thiết bị y tế ở bộ và các sở y tế; sai phạm trong đấu thầu thiết bị giáo dục tại các Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hoá, Quảng Ninh, Điện Biên; vụ “con bạc triệu đô” Bùi Tiến Dũng và tiêu cực lớn ở PMU18; vụ án đưa, nhận hối lộ tại Tổng Công ty viễn thông Mobifone, Bộ Thông tin và Truyền thông, Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn cầu (AVG)... Các sai phạm liên quan đến vấn đề đất đai của nhiều quan chức cấp cao, điển hình như vụ Vũ “nhôm”; vụ “Thủ Thiêm; Út “trọc”; vụ cựu Bí thư Tỉnh uỷ Bình Dương Trần Văn Nam liên quan đến bán đất công gây thiệt hại cho Nhà nước hàng trăm tỷ đồng...

Nhiều vụ việc tham nhũng đôi khi được phát giác chỉ từ một sự việc rất nhỏ, nhưng nhờ sự quyết tâm điều tra làm rõ của TTĐC mà những vụ án tham nhũng lớn được đưa ra ánh sáng. Như vụ Trịnh Xuân Thanh, ngày 3.6.2016 báo *Thanh niên* đăng tải bài viết “*Xe tư nhân gấn biển số xanh và “di sản” của Phó Chủ tịch Hậu Giang*”. Ngày 9.6.2016

Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Công văn số 1200-CV/VPTW thông báo ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu các cơ quan khẩn trương kiểm tra, xem xét, kết luận những nội dung mà Báo Thanh niên đã nêu.

Bên cạnh đó, việc cung cấp thông tin về hoạt động xét xử, cũng như công bố công khai các bản án là cơ sở để người dân giám sát hoạt động của toà án các cấp. Đơn cử mới đây nhất là vụ bé gái 8 tuổi bị bạo hành đến tử vong bởi cha ruột và mẹ kế được đưa ra xét xử công khai nhờ phản ứng của dư luận. Nhiều bản án sơ thẩm bị huỷ do sai sót trong quá trình tố tụng cũng xuất phát từ việc TTĐC phản ánh dư luận, cũng như cung cấp các tình tiết quan trọng trong quá trình tác nghiệp như: vụ sản xuất, buôn bán gas giả tại doanh nghiệp tư nhân Chín Thảo...

Bên cạnh những thành tựu đạt được thì việc kiểm soát quyền lực nhà nước bằng TTĐC vẫn còn một số hạn chế, như: chưa thể hiện vai trò giám sát và chưa dám đấu tranh lên tiếng ở nhiều vụ việc trong thời gian dài; giám sát và phản biện xã hội không đồng đều ở một số lĩnh vực, hoạt động phản biện không được thực hiện một cách chuyên nghiệp, bài bản... Những hạn chế đó xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản như: sự xuống cấp đạo đức của một bộ phận nhà báo/ phóng viên; đội ngũ nhà báo/ phóng viên bị cản trở trong quá trình tác nghiệp; tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước còn thấp; các quy định pháp lý còn chưa mang tính hệ thống, cụ thể.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước bằng TTĐC ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, hoàn thiện các quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho TTĐC thực hiện tốt vai trò, quyền hạn của mình.

Cần bổ sung “*giám sát và phản biện xã hội*” là một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của báo chí tại Điều 4, Luật Báo chí. Trên cơ sở đó, tại Điều 13 của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự và Điều 10 của Luật Trưng cầu ý dân... cần bổ sung TTĐC là một trong những chủ thể tham gia giám sát bên cạnh các chủ thể giám sát khác là các cơ quan, tổ chức, đại biểu dân cử.

Điều chỉnh một số quy định về quyền tiếp cận thông tin như: mở rộng phạm vi tiếp cận; bãi bỏ một

số thủ tục gây khó khăn trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin; thu hẹp lại phạm vi thông tin “mật” trong Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

Hoàn thiện hành lang pháp lý bảo vệ nhà báo tham gia đấu tranh phòng chống tham nhũng; chống các hành vi cản trở nhà báo tác nghiệp. Pháp luật Việt Nam quy định trách nhiệm của TTĐC trong phòng, chống tham nhũng, điều đó có nghĩa là hoạt động của nhà báo đối với nội dung này là hướng vì lợi ích công. Tuy nhiên, lợi ích công vẫn là một khái niệm chưa rõ ràng, trong khi đây là một nội dung quan trọng ở báo chí một số quốc gia. Do đó, cần tăng cường chế tài xử lý đối với hành vi cản trở hoạt động của nhà báo, phóng viên, đồng thời cần thiết lập cơ chế giám sát độc lập và giải quyết các khiếu nại liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của báo chí.

Thứ hai, tăng cường cơ chế phối hợp giữa cơ quan TTĐC với các cơ quan có liên quan để giúp TTĐC thực hiện tốt vai trò tham gia kiểm soát quyền lực nhà nước.

Kiểm soát quyền lực nhà nước là một trong những mục tiêu trọng tâm trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta và để đạt được mục tiêu đó đòi hỏi sự nỗ lực, chung tay của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp liên ngành của nhiều cơ quan, đơn vị. Đặc biệt, sự phối hợp với các cơ quan soạn thảo văn bản pháp luật trong việc tiếp thu ý kiến liên quan đến phản biện chính sách, pháp luật; với Ban Nội chính Trung ương; các cơ quan thanh tra, kiểm tra... liên quan đến phòng, chống tham nhũng. Với tính chất là một công cụ kiểm soát không mang tính quyền lực nhà nước, TTĐC cần sự đồng hành từ phía các cơ quan nhà nước để thực hiện mục tiêu chung và sự cam kết tôn trọng từ phía các cơ quan nhà nước trong việc đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của báo chí.

Thứ ba, nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức của đội ngũ những người làm báo.

Tăng cường và thường xuyên chú trọng công tác giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội của người làm báo. Các cơ sở đào tạo báo chí phải trang bị đầy đủ những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy tắc đạo đức nghề báo

cho sinh viên. Bản thân mỗi nhà báo phải chú trọng việc trau dồi nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết pháp luật để nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, đạo đức và kỹ năng nghề nghiệp của mình.

Cơ quan lãnh đạo, chủ quản báo chí cần tiến hành giám sát, kiểm tra hoạt động của cơ quan báo chí để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm, đúng pháp luật những hành vi sai trái, tiêu cực trong cơ quan báo chí.

Thứ tư, tăng cường sự tương tác, khuyến khích phản hồi, nâng cao sự tham gia của công chúng báo chí.

Sự tham gia bình luận, phản biện, tương tác của công chúng chính là nguồn dư luận mạnh mẽ, nguồn thông tin hữu ích để TTĐC thực hiện vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; là diễn đàn để người dân tham gia vào công việc của đất nước, giám sát và phản biện xã hội. Bên cạnh việc tăng uy tín của tờ báo, độ tin cậy của chất lượng tin bài, thì việc tăng cường sự tương tác của công chúng báo chí cần tập trung những giải pháp sau: tạo điều kiện để công chúng tiếp cận, tương tác ở mức độ tối đa đối với các loại hình báo chí hiện nay; xây dựng một bộ phận tiếp nhận phản hồi chuyên trách về kết nối giữa cơ quan báo chí và công chúng; đáp ứng nhu cầu tiếp nhận và tương tác của công chúng.

Kiểm soát quyền lực nhà nước bằng TTĐC là xu hướng tất yếu đối với tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước của các quốc gia dân chủ hiện đại ngày nay. Ở Việt Nam, để việc kiểm soát quyền lực nhà nước bằng TTĐC đưa lại hiệu quả tốt hơn cần nâng cao nhận thức của toàn thể xã hội về vai trò của TTĐC trong kiểm soát quyền lực nhà nước./.

(1) Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp 2013*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

(2) Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2016), *Luật Báo chí*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

(3) Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), *Luật trung cầu ý dân*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

(4) Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), *Luật Phòng, chống tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.